|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**  Số: /BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Việt Trì, ngày tháng 8 năm 2023* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**Xây dựng Quy chế quản lý đô thị thành phố Việt Trì năm 2023**

*(Tài liệu hội nghị Ban Thường vụ ngày 28/8/2023)*

Kính gửi: Ban Thường vụ Thành ủy Việt Trì.

Thực hiện chương trình công tác năm 2023 của Thành ủy Việt Trì, UBND thành phố báo cáo kết quả xây dựng Quy chế quản lý đô thị thành phố Việt Trì năm 2023 như sau:

1. **Sự cần thiết phải ban hành quy chế mới:**

Quy chế quản lý đô thị thành phố Việt Trì được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 9488/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 (gồm 11 chương và 57 điều). Kể từ khi quy chế được ban hành đã góp phần tích cực vào việc phát triển đô thị Việt Trì ngày càng khang trang, sạch đẹp, văn minh, hiện đại. Đặc biệt, quy chế đã góp phần thay đổi tư duy, cách nghĩ, cách làm của các cấp chính quyền, các đơn vị chức năng và người dân trong công tác quản lý đô thị trên địa bàn.

Sau 10 năm thực hiện, nhìn chung các nội dung được quy định trong quy chế đều đáp ứng tốt các yêu cầu đề ra trong công tác quản lý đô thị. Tuy nhiên, tại thời điểm hiện tại, đã có sự thay đổi về nội dung một số Luật, Nghị định nên một số nội dung trong quy chế không còn phù hợp. Đồng thời, thực tiễn hiện nay các cấp ủy Đảng, Chính quyền của Thành phố đã đặt ra những mục tiêu, tiêu chí cao hơn so với quy chế đã ban hành. Do vậy, cần phải sửa đổi Quy chế quản lý thị nhằm đảm bảo tuân thủ theo Pháp luật hiện hành và thực tiễn triển khai trên địa bàn.

1. **Mục tiêu sửa đổi:**

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật hiện hành cũng như các Nghị quyết mà Thành ủy, HĐND thành phố Việt Trì đã đề ra.

- Đảm bảo tính dễ tiếp cận để người dân hiểu và thực hiện. Các nội dung sửa đổi phải có tính khả thi trong quá trình thực hiện.

- Đảm bảo thẩm quyền trong quá trình ban hành quy chế quản lý đô thị.

1. **Nguyên tắc sửa đổi:**

- Trên cơ sở Quy chế quản lý đô thị đã được phê duyệt, chỉnh sửa lại cấu trúc bộ quy chế mới. Bổ sung lại một số khái niệm, nội dung được quy định trong luật và một số nghị quyết của Thành ủy, HĐND, UBND TP.

- Xem xét loại bỏ một số nội dung không phù hợp, không thực tế.

- Lấy ý kiến nhân dân, các cơ quan, phòng, ban, đơn vị, đoàn thể trước khi ban hành.

1. **Các căn cứ sửa đổi quy chế Quản lý đô thị:**

***a. Căn cứ Pháp lý:***

- Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

- Luật Nhà ở ngày 25/11/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự ngày 11/01/2022;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

- Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

- Một số Luật khác có liên quan và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn;

***b. Chương trình, Nghị quyết:***

- Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 01/4/2022 của Thủ trướng Chính phủ về phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đến năm 2040;

- Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 12/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển thành phố việt trì trở thành thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Việt Trì lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 18/12/2020 của HĐND thành phố Việt Trì về kế hoạch Phát triển Kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

- Các Đề án về phát triển du lịch, kết cấu hạ tầng, kinh doanh dịch vụ; Các bộ quy tắc, tiêu chí văn minh, văn hóa.

1. **Một số bài học kinh nghiệm từ các địa phương khác:**

***a. Thành phố Ninh Bình:***

Quy chế quản lý đô thị thành phố Ninh Bình được UBND tỉnh Ninh Bình phê duyệt tại Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 và sửa đổi tại Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 bao gồm 3 chương, 33 điều và 7 phụ lục kèm theo. Nội dung của Quy chế quản lý đô thị thành phố Ninh Bình tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Quản lý quy hoạch đô thị;

- Quản lý trật tự xây dựng đô thị: Gồm các quy định về nguyên tắc, trách nhiệm và nội dung yêu cầu đối với các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

- Quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị: Gồm các quy định về quản lý hạ tầng giao thông, quản lý việc sử dụng lòng đường, vỉa hè; quản lý hệ thống cấp, thoát nước đô thị; Quản lý cây xanh công cộng đô thị và trách nhiệm các bên liên quan.

- Quản lý đất đai đô thị: Gồm các quy định về nguyên tắc, trách nhiệm,

- Vệ sinh môi trường: Gồm các nội dung đảm bảo vệ sinh môi trường; thu gom vận chuyển rác thải và trách nhiệm.

- Quản lý trật tự công cộng và an toàn giao thông đô thị

- Quản lý hoạt động văn hóa công công và văn minh đô thị: Gồm các nội dung về quản lý hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; hoạt động quảng cáo ngoài trời; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và một số hành vi bị cấm.

- 7 Phụ lục gồm: Phân cấp quản lý các tuyến đường; Danh sách các tuyến đường thu gom rác thải; Danh sách các tuyến hạn chế tải trọng; Địa điểm tập kết rác thải xây dựng tạm thời; Địa điểm các bãi đỗ xe tĩnh tạm thời; Lịch thu gom rác thải; Mẫu báo cáo.

***b. Thành phố Hải Dương:***

Quy chế quản lý đô thị thành phố Hải Dương được UBND thành phố Hải Dương phê duyệt tại Quyết định số 2485/2017/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 bao gồm 9 chương, 47 điều. Nội dung của Quy chế quản lý đô thị thành phố Hải Dương tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Quản lý quy hoạch xây dựng;

- Quản lý đất đai;

- Quản lý môi trường;

- Quản lý trật tự xây dựng: gồm các nội dung về Cấp giấy phép xây dựng và xử lý vi phạm trật tự xây dựng;

- Quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật: Gồm các nội dung về quản lý công trình giao thông, thoát nước, chiếu sáng, công viên, cây xanh, nghĩa trang và quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống cấp nước, cấp điện;

- Quản lý hoạt động văn hóa và thông tin, biển số nhà và biển tên đường phố: Gồm các nội dung về quản lý hoạt động văn hóa và thông tin và quy tắc xây dựng đô thị văn minh; quản lý biển số nhà, tên đường phố.

- Điều khoản thi hành.

**c. Thành phố Quảng Ngãi**

Quy chế quản lý đô thị thành phố Quảng Ngãi được UBND thành phố Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 bao gồm 13 chương, 68 điều. Nội dung của Quy chế quản lý đô thị thành phố Quảng Ngãi tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Quản lý quy hoạch đô thị;

- Quản lý kiến trúc;

- Quản lý sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

- Quản lý trật tự xây dựng đô thị;

- Quản lý giao thông đô thị;

- Quản lý sử dụng, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Quản lý sử dụng, khai thác các công trình thoát nước;

- Quản lý chiếu sáng đô thị;

- Quản lý và sử dụng nghĩa trang;

- Quản lý sử dụng công viên, cây xanh đô thị;

- Quản lý vệ sinh môi trường đô thị;

- Quản lý các hoạt động văn hóa;

- Thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Phân công trách nhiệm;

- Tổ chức thực hiện.

***d. Bài học kinh nghiệm rút ra:***

- Xây dựng Quy chế quản lý đô thị phải bám sát với thực tiễn địa phương. Đảm bảo được tính khả thi trong quá trình thực hiện.

- Quy chế quản lý đô thị được xây dựng xung quanh các vấn đề về đô thị mà người dân trực tiếp bị ảnh hưởng. Do vậy, cần lấy người dân làm trung tâm của nội dung quy chế.

- Giản lược bớt một số nội dung liên quan đến sự phối hợp với giữa các cơ quan nhà nước và các nội dung mang tính chất chung đã được quy định rõ ràng tại các quy định pháp luật. Ngoài ra, cần có thêm các phụ lục để minh họa triển khai rõ ràng trong quá trình thực hiện.

1. **Nội dung sửa đổi Quy chế quản lý đô thị:**

**a. Sửa đổi cấu trúc:**

Dự kiến sửa đổi Quy chế quản lý đô thị mới gồm 10 chương, 37 điều với các nội dung như sau:

Chương I: Quy định chung, gồm: Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Chương II: Quản lý quy hoạch đô thị, chương này bao gồm: Nguyên tắc quản lý quy hoạch đô thị, công bố công khai quy hoạch và trách nhiệm quản lý quy hoạch đô thị.

Chương III: Quản lý trật tự xây dựng, chương này bao gồm: Nguyên tắc quản lý trật tự xây dựng; quy định về tập kết trung chuyển nguyên vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và trách nhiệm thực hiện.

Chương IV: Quản lý đất đai và môi trường, chương này bao gồm: Nguyên tắc quản lý đất đai và môi trường; quy định quản lý thu gom, xử lý chất thải và trách nhiệm quản lý môi trường đô thị; quản lý môi trường không khí; về tiếng ồn độ rung, ánh sáng, bức xạ và khí thải và trách nhiệm thực hiện.

Chương V: Quản lý hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị gồm: Nguyên tắc chung, các hành vi bị cấm; nội dung quản lý hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị; quản lý thực hiện nếp sống văn minh đô thị trong việc cưới, việc tang và trách nhiệm thực hiện.

Chương VI: Quản lý, sử dụng và khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị, gồm: Nguyên tắc chung, các nội dung quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông; các hành vi bị cấm; quản lý sử dụng lòng đường, vỉa hè; Quản lý, khai thác hệ thống cấp nước, thoát nước đô thị; quản lý, khai thác hệ thống điện, chiếu sáng đô thị; quản lý hệ thống cáp viễn thông và trách nhiệm thực hiện.

Chương VII: Quản lý cây xanh, công viên, quảng trường, nghĩa trang gồm: nguyên tắc quản lý cây xanh, công viên quảng trường và nghĩa trang đô thị; các hành vi bị cấm; quy định chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị và trách nhiệm thực hiện.

Chương VIII: Quản lý trật tự công cộng và an toàn giao thông đô thị gồm: Các nội dung quản lý trật tự công cộng, quản lý an toàn giao thông đô thị và trách nhiệm trong quản lý trật tự công công và an toàn giao thông đô thị.

Chương IX: Kiểm tra xử lý vi phạm và khen thưởng.

Chương X: Tổ chức thực hiện.

**b. Nội dung sửa đổi chính:**

- Chương I: Quy định chung: Chương này chủ yếu sửa đổi về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của quy chế quản lý đô thị, đảm bảo phù hợp với cấu trúc mới của bộ quy chế. So với bộ quy chế cũ, chương này hủy bỏ 01 điều (giải thích từ ngữ): Lý do, các từ ngữ được giải thích hầu hết đều có tại các luật, hoặc quy định có liên quan, do đó không cần thiết phải nêu lại trong quy chế.

- Chương II: Quản lý quy hoạch đô thị: Chương này chỉnh sửa, bổ sung thêm một số khoản vào nguyên tắc quản lý quy hoạch đô thị. Loại bỏ 01 điều về lập quy hoạch đô thị (do đã có quy định cụ thể tại Luật Quy hoạch đô thị) và chỉnh sửa, bổ sung thêm trách nhiệm của các bên có liên quan.

- Chương III: Quản lý trật tự xây dựng: Viết lại kết cấu của toàn bộ chương này, bổ sung thêm việc tập kết vật liệu xây dựng của tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình; trách nhiệm một số đơn vị có liên quan; điểm mới của Chương này chủ yếu ở 2 điểm: Bổ sung thêm việc sử dụng vỉa hè vào việc tập kết vật liệu xây dựng và thời gian tập kết không quá 6 tháng. Bên cạnh đó cũng loại bỏ các điều khoản quy định về điều kiện cấp phép, cấp phép có thời hạn do đã được cụ thể trong luật và các quy định có liên quan của UBND tỉnh.

- Chương IV: Quản lý đất đai và tài nguyên môi trường: Chương này ghép thêm mục quản lý môi trường vào quản lý đất đai. Tập chung chỉnh sửa về nguyên tắc, các hành vi bị cấm và trách nhiệm của các bên trong quản lý môi trường, đất đai.

- Chương V: Quản lý hoạt động văn hóa kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị: Viết lại kết cấu của chương này, bổ sung thêm nội dung Quản lý hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Quản lý hoạt động tuyên truyền, quảng cáo; Thực hiện nếp sống văn minh đô thị trong việc cưới, việc tang, ứng xử văn hóa nơi công cộng và Trách nhiệm quản lý các hoạt động văn hóa; Điểm mới của chương này so với quy chế đã ban hành có vài điểm như sau:

+ Bổ sung, làm rõ hơn các hoạt động tuyên truyền quảng cáo. Trong đó, đã quy định về thời hạn tuyên truyền, quảng cáo băng rôn; quy định rõ về kích thước các biển hiệu, biển vẫy tại các tuyến đường.

+ Đã quy định thẩm quyền cho mượn vỉa hè làm nơi tổ chức đám cưới, đám tang.

- Chương VI: Quản lý, sử dụng và khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị: Thay đổi lại kết cấu của các chương, mục (gộp cấp điện, chiếu sáng thành 1 điều; cấp nước, thoát nước thành 1 điều). Bổ sung các nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Các hành vi cấm đối với hệ thống lưới điện trong đô thị; Thay đổi một số tên đơn vị phù hợp với thực tế; Về cơ bản, mục này giữ nguyên theo bộ quy chế quản lý đô thị đã ban hành và có chỉnh sửa bổ sung thêm một số nguyên tắc, các hành vi bị cấm theo các ý kiến tham gia của các đơn vị.

- Chương VII: Quản lý cây xanh, công viên, nghĩa trang đô thị: Viết lại kết cấu của chương này, chuyển nội dung quản lý tài nguyên môi trường lên Chương IV; Chỉnh sửa bổ sung thêm nội dung quy định về quản lý cây xanh đô thị; Các hành vi cấm trong quản lý cây xanh đô thị;

- Chương VIII: Quản lý trật tự công cộng và an toàn giao thông đô thị: Chương này chủ yếu gộp các chương VII, VIII, IX của bộ quy chế quản lý đô thị đã ban hành và chủ yếu đưa ra các nguyên tắc chung nhất. Không cụ thể các hành vi vi phạm pháp luật đã có quy định tại các Luật;

- Chương IX: Kiểm tra xử lý vi phạm và khen thưởng: Cơ bản giữ nguyên.

- Chương X: Tổ chức thực hiện: Cơ bản giữ nguyên.

*(Nội dung chỉnh sửa cụ thể kèm theo)*

1. **Các nội dung tổng hợp, tiếp thu và chỉnh sửa:**

Đến nay, UBND thành phố đã chỉ đạo lấy ý kiến về dự thảo quy chế quản lý đô thị năm 2023 đối với các đơn vị chức năng của thành phố, 22 đơn vị phường, xã và Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ, Điện lực Việt Trì và xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Thành ủy tại hội nghị thường trực Thành ủy ngày 14/8/2023. Trên cơ sở đó đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung vào dự thảo.

1. **Đề xuất:**

Từ những nội dung trên, UBND thành phố Việt Trì đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy:

- Nhất trí thông qua các nội dung cơ bản của dự thảo quy chế quản lý đô thị thành phố Việt Trì năm 2023.

- Giao UBND thành phố Việt Trì tổ chức lấy ý kiến rộng rãi đến nhân dân.

UBND thành phố Việt Trì trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Như trên;  - CT, các PCT UBND;  - Các phòng, ban TP;  - Lưu: VT, QLĐT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Hữu Nhu** |